BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỀ ÁN

TỔ CHỨC KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT THEO KHUNG NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT DÙNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 9/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1717 /QLCL-QLT V/v tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Cục Quản lý chất lượng (QLCL), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nhận được Tờ trình số 2024/TTr-ĐHSP ngày 02/8/2024 của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) về việc xây dựng Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

Căn cứ quy định tại Quy chế thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 27/2021/TT-BGDĐT ngày 07/10/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (gọi tắt là Quy chế thi đánh giá năng lực tiếng Việt); Căn cứ vào Biên bản kiểm tra, xác nhận điều kiện đảm bảo chất lượng tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài tại Trường ngày 04/9/2024; Công văn số 2449/ĐHSP-TCHC ngày 16/9/2024 của Trường, Cục QLCL có ý kiến như sau:

1. Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài (Đề án) của quý Trường đáp ứng yêu cầu tổ chức thi theo quy định tại Quy chế thi đánh giá năng lực tiếng Việt.

2. Đề nghị quý Trường thực hiện các nội dung sau để triển khai Đề án:

- Đăng tải công khai "Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài" trên trang thông tin điện tử của quý Trường.

- Tổ chức thi theo đúng Quy chế thi đánh giá năng lực tiếng Việt; cấp phát, quản lý chứng chỉ theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

- Báo cáo Kế hoạch tổ chức thi; thời gian, địa điểm của từng đợt thi; tổng hợp, đánh giá kết quả thi sau mỗi đợt thi gửi về Cục QLCL để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ với Cục QLCL, số 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để được giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- TT. Hoàng Minh Sơn (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, QLT.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Huỳnh Văn Chương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỀ ÁN

TỔ CHỨC KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT THEO KHUNG NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT DÙNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 9/2024

MỤC LỤC

PHẦN 1: CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ BỐI CẢNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....1

1.1. Căn cứ pháp lý.....1

1.2. Bối cảnh xây dựng đề án.....1

1.2.1. Tình hình người nước ngoài đang sinh sống, học tập tại Thành phố Hồ Chí Minh 1

1.2.2. Tình hình đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong các năm qua.....1

1.3. Giới thiệu về Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.....2

1.4. Giới thiệu về khoa Ngữ văn.....5

1.5. Giới thiệu về cơ sở vật chất của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh 8

1.6. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức và năng lực đội ngũ của công tác khảo thí ..8

PHẦN 2: ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO YÊU CẦU TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT THEO KHUNG NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT DÙNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI.....10

2.1. Đơn vị tổ chức thi đánh giá: 10

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm 10

2.1.2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm 11

2.2. Hình thức thi: 11

2.3. Các điều kiện tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo thông tư 27/2021/TT-BGĐT 11

2.3.1. Đội ngũ nhân sự.....11

2.3.2. Cơ sở vật chất tổ chức thi 12

2.3.3. Ngân hàng câu hỏi thi đánh giá năng lực tiếng Việt 15

PHẦN 3: KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT 16

3.2.1. Thời gian 16

3.2.2. Địa điểm: Dãy C, cơ sở chính, 280 An Dương Vương, P4, Q5.....16

3.2.3. Mốc thời gian các buổi thi 16

PHẦN 4: TỔ CHỨC VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.....18

KẾT LUẬN 20

PHỤ LỤC 21

Phụ lục 1 I

Phụ lục 2 II

Quy chế tổ chức và hoạt động II

Phụ lục 3 III
Ban quản lý Kỳ thi III
Phụ lục 4 IV
Ban đề thi IV
Phụ lục 5 V
Ban kỹ thuật V
Phụ lục 6 VI
Khu vực thi VI
Phụ lục 7 VII
Phòng thi VII
Phụ lục 8 VIII
Thiết bị kiểm tra và an ninh VIII
Phụ lục 9 IX
Bảo quản đồ cá nhân IX
Phụ lục 10 X
Phòng hội đồng thi X
Phụ lục 11 XI
Trang thông tin điện tử XI
Phụ lục 12 XII
Khu vực làm đề thi XII
Phụ lục 13 XIII
Văn bản thỏa thuận XIII
Phụ lục 14 XIX
Hướng dẫn đăng kí thi XIX
Phụ lục 15 XX
Dự thảo Quy chế đánh giá XX

PHẦN 1: CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ BỐI CẢNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1.1. Căn cứ pháp lý

- Luật Giáo dục 2019;
- Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;
- Nghị quyết số 50/2010/NQ-QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12 về "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thành lập Trường, đầu tư và đảm bảo chất lượng đào tạo đối với giáo dục đại học";
- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- Quyết định 2097/QĐ-BGDĐT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng về ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho ngươi nước ngoài;
- Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT ngày 07/10/2021 của Bộ trưởng về ban hành Quy chế đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài.

1.2. Bối cảnh xây dựng đề án

1.2.1. Tình hình người nước ngoài đang sinh sống, học tập tại Thành phố Hồ Chí Minh

Theo những tài liệu đã công bố, hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 200.000 người nước ngoài làm việc và thường trú, trong đó nhiều nhất là người Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản... Đa số họ có nhu cầu học tập, bồi dưỡng tiếng Việt cũng như thi chứng chỉ năng lực tiếng Việt.

Bên cạnh đó cũng có một lượng lưu học sinh các nước đến Việt Nam học tập các trường đại học ở các bậc học khác nhau. Họ cũng có nhu cầu học và thi chứng chỉ năng lực tiếng Việt trước khi học tập các chuyên ngành.

1.2.2. Tình hình đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong các năm qua

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh ở vị trí địa lí thuận lợi, gần với các quận có mật độ người nước ngoài sinh sống cao. Do đó, Trường đã tiếp nhận nguồn học viên có nhu cầu đến học tập tại trường với các nhiều hình thức.

Đào tạo hệ đại học: từ năm 2012 đến nay, hàng năm Trường đều có sinh viên nước ngoài tham gia học tâp và rèn luyện ngành Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam (tiền thân là ngành Cử nhân Tiếng Việt cho người nước ngoài, mở từ năm 2001). Tính đến tháng 5/2024, Trường có 35 sinh viên người nước ngoài đã tốt nghiệp cử nhân và 53 sinh viên

người nước ngoài đang học tập tại cơ sở chính của trường. Đối tượng của ngành học là sinh viên đến từ các quốc gia và vùng lãnh thổ Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Mỹ, Pháp.

Các khóa đào tạo ngắn hạn theo diện tự túc: từ năm 2004 đến nay, các khóa học được tổ chức với sự tham gia của các học viên đến từ Thái Lan, Singapore, Malaysia, Philippines, Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp, Canada, Mỹ, Đức; đã đào tạo khoảng 70 học viên/năm.

Các khóa đào tạo ngắn hạn trao đổi: Trường cũng có các khóa học dành cho sinh viên, học viên của một số trường đại học ở nước ngoài đến học tiếng Việt như đơn vị quản lý lưu học sinh thủ đô Viêng Chăn và tỉnh Chămpasac (Lào), Trường Đại học Rajabhat Chiangmai (Thái Lan), Trường Đại học Paris Diderot- Paris 7 (Cộng hoà Pháp), Trường Đại học Osaka (Nhật Bản), Trường Đại học Bình Đông, Học viện Văn Tảo, Trường Đại học Ngôn ngữ Wenzao Ursuline, Trường Đại học Quốc gia Chi Nan (Đài Loan - Trung Quốc), Trường Đại học Ngoại ngữ (Hàn Quốc). Số sinh viên, học viên nước ngoài thuộc diện này khoảng 45 sinh viên, học viên /năm.

1.3. Giới thiệu về Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tiếng Việt: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Tên tiếng Anh: Hochiminh city University of Education (HCMUE);

Website: https://hcmue.edu.vn;

Địa chỉ: 280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP.HCM;

Ngày thành lập: Ngày 27 tháng 10 năm 1976, theo Quyết định số 426-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tiền thân của Trường là Đại học Sư phạm Sài Gòn, được thành lập năm 1957.

Sứ mạng: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh là Trường đại học Sư phạm trọng điểm Quốc gia, đào tạo đại học, sau đại học, tổ chức nghiên cứu về giáo dục và các ngành khoa học khác để phục vụ tốt nhu cầu đào tạo giáo viên chất lượng cao, nhu cầu nghiên cứu đạt trình độ tiên tiến, phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh thành phía Nam và cả nước.

Tầm nhìn: Đến năm 2030, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trường đại học Sư phạm trọng điểm Quốc gia, có uy tín cao trong toàn quốc, ngang tầm với các cơ sở đào tạo trong khu vực Đông Nam Á; là cơ sở giáo dục đại học ảnh hưởng và góp phần vào sự phát triển của các cơ sở đào tạo giáo viên của khu vực phía Nam cũng như của cả nước; là nơi hội tụ đội ngũ nhà khoa học và các chuyên gia, giảng viên có trình độ, nghiệp vụ cao; đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu và đào tạo đạt chất lượng cao, người học khi tốt nghiệp có đủ năng lực làm nghề thực tiễn, thích ứng nhanh, sáng tạo và không ngừng phát triển.

Giá trị cốt lõi: Chất lượng - Sáng tạo - Nhân văn.

Triết lý giáo dục:

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tuân thủ quan điểm giáo dục nhằm đào tạo người học đạt chuẩn: trở thành người làm nghề chuyên nghiệp, có đạo đức, có kỷ luật, có trách nhiệm với cộng đồng và thích ứng cao.

Trường xây dựng môi trường giáo dục kiến tạo, hướng đến người học - nhân vật trung tâm của hoạt động giáo dục. Hoạt động giáo dục tổ chức hệ thống, linh hoạt, đảm bảo gắn đào tạo với thực hành - ứng dụng, hướng đến sự thích ứng xã hội và nghề nghiệp để thành công và hạnh phúc. Các bên có liên quan đến hoạt động giáo dục của Trường cam kết đồng hành, hỗ trợ cho công tác giáo dục một cách hiệu quả.

Trường tôn trọng và xem văn hóa chất lượng trong giáo dục là tôn chỉ hoạt động. Trường sử dụng đa dạng các phương thức giáo dục, phương pháp đào tạo tôn trọng sự khác biệt, khuyến khích phát triển nội lực, tư duy tích cực, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm và hứng thú nghề nghiệp.

Chính sách chất lượng:

1. Thực hiện các chu trình quản lý chất lượng trong dạy, học và nghiên cứu khoa học một cách chặt chẽ nhằm đảm bảo với các bên liên quan về chất lượng sản phẩm đầu ra.

2. Tạo lập môi trường học thuật tích cực, sáng tạo; trải nghiệm và cập nhật các xu thế giáo dục tiên tiến của khu vực và thế giới để đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Xây dựng đội ngũ nhân sự của Trường có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng các yêu cầu về đổi mới giáo dục, nghiên cứu khoa học giáo dục và các khoa học khác để đảm bảo hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng và chuyển giao nghiên cứu khoa học cho xã hội, cộng đồng.

4. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị phòng làm việc, phòng thí nghiệm, thư viện,… phục vụ công tác đào tạo - bồi dưỡng, nghiên cứu nhất là đáp ứng yêu cầu quản trị tiên tiến.

5. Cải tiến liên tục các hoạt động dịch vụ, các hoạt động hỗ trợ tạo điều kiện cho người học phát triển kỹ năng nghề nghiệp và có cơ hội tìm kiếm việc làm ở các cấp độ khác nhau đảm bảo nhu cầu xã hội và cộng đồng.

Cơ cấu tổ chức:

- 22 khoa và 01 Tổ trực thuộc: Toán - Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Chính trị, Tâm lý học, Khoa học Giáo dục, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Đặc biệt, Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Công nghệ Thông tin, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn Quốc và Tổ Giáo dục Nữ công;
- 14 Trung tâm và 01 Viện: Trung tâm Tin học, Trung tâm Ngoại ngữ, Trung tâm Phát triển Kỹ năng sư phạm, Trung tâm Hàn Quốc học, Trung tâm Hợp tác và trao đổi

văn hóa Việt Nhật, Trung tâm Tiếng Pháp Châu Á - Thái Bình Dương, Trung tâm Giáo dục trẻ khuyết tật Thuận An, Trung tâm Bồi dưỡng Văn hóa và Luyện thi Đại học, Trung tâm Khảo thí, Trung tâm Ứng dụng - Bồi dưỡng Tâm lý giáo dục, Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng giáo dục STEM, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Phát triển khởi nghiệp, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển học liệu giáo dục, Trung tâm Thể thao giải trí và sức khỏe và Viện Nghiên cứu Giáo dục;

- 01 Trường Trung học Thực hành;
- 01 Phân hiệu tại Long An;
- 15 phòng chức năng và tương đương: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Đào tạo, Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường - Tạp chí khoa học, Phòng Sau đại học, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Hợp tác Quốc tế, Phòng Công tác Chính trị và Học sinh, Sinh viên, Phòng Quản trị - Thiết bị, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Phòng Công nghệ Thông tin, Phòng Thanh tra Đào tạo, Thư viện, Kí túc xá, Trạm Y tế, Nhà Xuất bản.

Đội ngũ:

Tính đến tháng 7/2024, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 831 viên chức. Trong đó: 2 giáo sư và 36 phó giáo sư; 187 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, 355 thạc sĩ), có 128 viên chức hành chính phục vụ cho hoạt động đào tạo, học tập và nghiên cứu khoa học được bố trí theo vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Trường.

Quy mô đào tạo:

Năm học 2023 - 2024, Trường đã tuyển sinh trên 3000 sinh viên hệ chính quy ngân sách đạt 92% chỉ tiêu, hơn 600 học viên cao học và 16 nghiên cứu sinh, 107 lưu học sinh nước ngoài; tổ chức nhiều chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ với sự tham gia của 8.844 học viên; Tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới cho 31.203 lượt cán bộ quản lí giáo dục và giáo viên phổ thông. Trường hiện có:

- 41 ngành đào tạo trình độ đại học, trong đó có 24 chuyên ngành sư phạm, 16 chuyên ngành ngoài sư phạm và 01 chuyên ngành đào tạo cho người nước ngoài. Tổng số người học chính quy đến tháng 5/2024 là 15.653.
- 26 chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, 10 chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ. Tổng số học viên và nghiên cứu sinh đến tháng 5/2024 có 1050 học viên học chương trình thạc sĩ, 89 nghiên cứu sinh học chương trình tiến sĩ.

Nghiên cứu khoa học:

Trường tiếp tục tập trung vào các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu khoa học giáo dục, chuyển giao công nghệ các đề tài về khoa học giáo dục có đóng góp quan trọng thúc đẩy sự phát triển, hoạch định chính sách, đổi mới khoa học giáo dục, nâng cao chất lượng quản lí, đào tạo, đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành.

- Đẩy mạnh công bố quốc tế và nâng cao chất lượng Tạp chí khoa học của Trường.

Hợp tác quốc tế:

Trong những năm qua, Trường đã ký kết thỏa thuận hợp tác và văn bản ghi nhớ hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học với gần 100 trường đại học, viện nghiên cứu các nước: Pháp, Anh, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, New Zealand, Hoa Kỳ, Đài Loan (Trung Quốc),... Ngoài ra, Trường hợp tác với tổ chức quốc tế: Fulbright, VIA (Hoa Kỳ), AUF, People to People (Hoa Kỳ), AEON 1% Club (Nhật Bản), AMA (Singapore), Koica (Hàn Quốc),...

Lịch sử phát triển:

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tiền thân là Trường Đại học Sư phạm Sài Gòn. Trường được thành lập vào ngày 27/10/1976 theo Quyết định số 426-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Năm 1995 Trường là thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, đến năm 1999 Chính phủ quyết định tách Trường ra khỏi Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh để xây dựng Trường Đại học Sư phạm trọng điểm ở phía Nam.

Trường là 1 trong 22 trường Đại học trọng điểm Quốc gia và là 1 trong 2 trường Đại học Sư phạm trọng điểm của cả nước, đóng vai trò nòng cốt, đầu tàu đối với hệ thống các trường sư phạm và phổ thông ở phía Nam.

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị, Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương tặng nhiều Bằng khen cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phong trào, đoàn thể của Trường. Suốt chiều dài 47 năm hình thành và phát triển, Trường vinh dự nhận được những phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước trao tặng như:

- Huân chương Lao động hạng Ba năm 1986;
- Huân chương Lao động hạng Nhất năm 1996;
- Huân chương Lao động hạng Ba năm 2007;
- Huân chương Lao động hạng Ba cho Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lần 1 năm 2004 và lần 2 năm 2019;
- Huân chương Lao động hạng Ba cho Hội Sinh viên Việt Nam năm 2019;
- Giải thưởng Hồ Hảo Hớn cho Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lần 1 năm 2002, lần 2 năm 2020, lần 3 năm 2024.

1.4. Giới thiệu về khoa Ngữ văn

Ngày 27/10/1976, Thủ tướng kí quyết định thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 19/11/1976, Khoa Ngữ văn, một đơn vị đào tạo thuộc Trường chính thức gia nhập vào hệ thống đào tạo giáo viên trung học phổ thông giảng dạy Ngữ văn của các trường đại học sư phạm do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lí.

Khoa Ngữ Văn được thành lập cùng thời điểm thành lập Trường vào năm 1976. Từ đó đến nay, Khoa Ngữ văn luôn là một trong những khoa hàng năm đào tạo số lượng cử nhân đông đảo nhất. Khoa đã có đội ngũ với 37 giảng viên, 02 chuyên viên. Khoa có 07 bộ môn: Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Ngôn ngữ học, Hán Nôm, Việt Nam học, Lí luận và phương pháp dạy học Ngữ văn và chịu trách nhiệm về đào tạo đại học các chuyên ngành: Sư phạm Ngữ văn, Văn học, Việt Nam học, Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; sau đại học các chuyên ngành: Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Ngôn ngữ học cho khu vực phía Nam với khoảng 350 SV và 115 học viên cao học/năm (chỉ tiêu năm 2024). Khoa Ngữ văn là một trong những đơn vị đào tạo lớn mạnh, điển hình và đi đầu của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Khoa Ngữ văn đã vinh dự đón Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước (1996) và bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (năm 2005).

Khoa đã (và đang) đào tạo 49 khóa đại học chính quy, với khoảng 9.500 cử nhân các hệ sư phạm và ngoài sư phạm; 34 khóa cao học, với khoảng 600 học viên, nghiên cứu sinh được cấp bằng thạc sĩ, tiến sĩ. Lực lượng cán bộ tham gia giảng dạy có 08 PGS, 12 tiến sĩ, 20 thạc sĩ. Các thạc sĩ trẻ của Khoa hiện đang làm nghiên cứu sinh hoặc có nhu cầu học lên bậc tiến sĩ. Khoa có 01 văn phòng trụ sở, là nơi làm việc của Lãnh đạo Khoa và viên chức trong Khoa.

Các phó giáo sư và tiến sĩ của Khoa đều có khả năng giảng dạy thuộc chương trình đào tạo, nhiều người có bề dày kinh nghiệm đào tạo bậc Sau đại học trở lên. Một số thầy cô là giảng viên thỉnh giảng ở các nước: Pháp, Đức, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc),… Ngoài ra, Trường và Khoa còn được sự hỗ trợ của các trường bạn như: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Viện Văn học – Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ,…

Nhiều giảng viên của Khoa đã tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, có nhiều báo cáo tham luận tại các hội nghị, hội thảo có nội dung liên quan đến ngành đào tạo, nhiều bài báo khoa học công bố trên các tạp chí chuyên môn trong nước và nước ngoài. Trong nhiều năm qua, Khoa thường xuyên tổ chức các Hội thảo khoa học Quốc gia, Quốc tế có hàm lượng khoa học cao, có sức lan tỏa lớn như: Hội thảo quốc tế Những lằn ranh văn học (2011), Hội thảo Quốc gia Phong trào Thơ mới và văn xuôi Tự lực văn đoàn (2012), Hội thảo quốc gia Dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện (2014), Hội thảo quốc tế: Đông Á: Những vấn đề nghiên cứu và giáo dục Ngữ văn (2019),... Nhiều giảng viên tham gia xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa, sách giáo viên (Tiếng Việt, Ngữ văn), sách tham khảo cho các cấp Tiểu học, Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông.

Nhiều giảng viên là chủ biên hoặc tham gia viết nhiều sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo liên quan đến các chuyên ngành đào tạo. Số giáo trình và tài liệu tham khảo do GV của Khoa biên soạn ngày càng nhiều, phục vụ đắc lực cho công tác đào tạo của đơn vị và của Nhà trường: Văn học dân gian những công trình nghiên cứu (Bùi Mạnh Nhị chủ biên), Đi tìm bản sắc của tiếng Việt (Trịnh Sâm), Văn học - thế giới giới mở (Nguyễn Thành Thi), Ngôn ngữ học Đối chiếu (Bùi Mạnh Hùng), Giáo trình dẫn luận ngôn ngữ học (Hoàng Dũng, Bùi Mạnh Hùng), Tiếng Việt cho người nước ngoài I (Dư Ngọc Ngân chủ biên), Giáo trình Lịch sử văn học Nga thế kỉ XIX (Phạm Thị Phương), Thơ lãng mạn Trung Quốc và Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX (Đinh Phan Cẩm Vân), Các dạng thức đối thoại trong hát đối đáp nam nữ người Việt (Nguyễn Thị Ngọc Điệp), Yếu tố kì ảo trong văn xuôi đương đại Việt Nam (Bùi Thanh Truyền), Văn học - Người đọc - Định chế (Hoàng Phong Tuấn), Inoue Yaushi hành trình mộng tưởng (Phan Thu Vân), Vietnamese Studies in Vietnam and Germany - Vietnamese Literature - Past and Present (Nhiều tác giả), Giáo dục văn hóa truyền thống cho học sinh trung học phổ thông; Giáo dục văn hóa hiện đại cho học sinh trung học phổ thông (Bùi Thanh Truyền chủ biên),...

Trong quá trình đào tạo, Khoa luôn chú trọng song song hai mặt: vừa giảng dạy tri thức khoa học, vừa giáo dục nhân cách, đạo đức, tác phong và tình cảm, kĩ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Để đạt hiệu quả giáo dục, Khoa luôn củng cố kỉ cương nề nếp, giữ vững kỉ luật, bảo đảm sự khách quan, nghiêm túc trong công tác giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học. Chương trình đào tạo của các ngành học luôn có sự điều chỉnh theo nguyên tắc chung là: giảm bớt số giờ giảng trên lớp, hạn chế lối giảng dạy áp đặt một chiều của giảng viên; tăng cường việc tự học và phát huy khả năng tư duy độc lập của SV; tạo điều kiện tăng cường giảng dạy các chuyên đề; chú trọng trang bị cho SV phương pháp học tập, phương pháp nghiên cứu. Nhiều sinh viên của Khoa đạt giải nghiên cứu khoa học cấp Bộ: Giải Nhất (2004), Giải Nhất (2015), Giải Ba (2017), hai Giải Nhất (2020), Giải Nhì Ơ-rê-ka (2020),…Bên cạnh đó, để thực hiện phương châm học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn, Khoa đã tổ chức và hướng dẫn cho sinh viên đi thực tập ở các cở sở giáo dục, cũng như đi thực tế chuyên môn tại nhiều tỉnh thành trong cả nước.

Nhìn chung, trải qua hơn 47 năm xây dựng và phát triển, Khoa Ngữ văn Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã không ngừng vươn lên trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và xây dựng đội ngũ, nâng cao chất lượng dạy và học. Giảng viên của Khoa có trình độ chuyên môn vững vàng. Trong số đó, nhiều thầy cô đã có bề dày kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy và hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh làm đề tài nghiên cứu hoặc luận văn, luận án. Vì vậy, chất lượng đào tạo của Khoa luôn được đảm bảo và cung cấp nguồn lực giáo viên, giảng viên giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ. .

1.5. Giới thiệu về cơ sở vật chất của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Trường có 6 cơ sở với tổng diện tích đất là 65.485 m^2, diện tích sử dụng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học: 91.745 m^2. Cơ sở chính đặt tại 280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích diện tích 30.405 m^2 và diện tích sử dụng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học là 54.877 $m^{2.}$

Nhằm đáp ứng tính chất của các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu, sáng tạo và đổi mới rất đa dạng và phong phú, các Hội trường, Giảng đường, lớp học của Trường được thiết kế với nhiều sức chứa khác nhau: 20, 30, 50, 100, 200, 300, 900 chỗ, phù hợp với quy mô của nhiều khóa, nhiều cấp độ đào tào. Trường có các phòng học kiểu mẫu, bàn học và bảng viết được thiết kế để phù hợp với sắp xếp cho hoạt động nhóm. Các phòng máy tính được thiết kế, cài đặt phần mềm để thực hiện đa nhiệm: khảo thí, đào tạo, bồi dưỡng… đảm bảo nhiều ngành học, nhiều đối tượng cùng sử dụng. Hệ thống cửa lớp học được bố trí để việc ghi hình, quan sát thuận lợi, không ảnh hưởng đến không gian học tập. Khu tự học với các tiện ích đi kèm: wifi miễn phí, nguồn điện miễn phí, nước uống miễn phí được bố trí và mở rộng từng năm để đáp ứng nhu cầu không gian tự học, tự nghiên cứu, thảo luận nhóm và sinh hoạt ngoài giờ cho sinh viên.Khu vực cấp phát thiết bị được bố trí linh hoạt, dễ quan sát, thuận lợi cho người học. Thư viện được đầu tư xây dựng ngay tại cơ sở chính của Trường để tạo thuận lợi cho người học dễ dàng tiếp cận với nguồn tài liệu. Tài liệu được số hóa để đáp ứng nhu cầu tra cứu nhanh và thỏa mãn được đồng thời nhiều đối tượng. Các cán bộ, và sinh viên được cấp tài khoản truy cập để đáp ứng việc tra cứu tài liệu mọi lúc, mọi nơi.

1.6. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức và năng lực đội ngũ của công tác khảo thí

Từ năm 2016, Trường có trung tâm Khảo thí, điều phối và tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cũng như các kỳ thi khác trong Trường. Đội ngũ giảng viên, chuyên viên của trường là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ được đào tạo trong và ngoài nước, có chuyên môn sâu và năng lực nghiên cứu, giảng dạy tốt. Tính đến tháng 7/2024, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 831 viên chức. Trong đó: 2 giáo sư và 36 phó giáo sư; 186 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, 289 thạc sĩ, 17 cử nhân là các giảng viên toàn thời gian. Đây là đội ngũ chuyên giảng dạy và nghiên cứu các môn học, các phương pháp dạy học trong hệ thống giáo dục của Việt Nam, các phương pháp đánh giá môn học, người học. Bên cạnh đấy, nhiều giảng viên là thành viên ra đề thi các cấp của Bộ trong nhiều năm, là các chuyên gia trong việc thẩm định tài liệu, đề thi.

Không chỉ thế, hàng năm đội ngũ giảng viên, chuyên viên của trường còn được tham gia các khóa tập huấn về kiểm tra đánh giá môn học, chương trình đào tạo, đề thi. Qua đó, giảng viên được cung cấp, cập nhật các kiến thức và phương pháp đánh giá mới

để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy, chuyên viên được tăng thêm nghiệp vụ để cải tiến công tác khảo thí cho Trường.

Bên cạnh đó, trường có khoa Công nghệ thông tin, phòng Công nghệ thông tin, phòng Quản trị - Thiết bị, đội ngũ này đã hỗ trợ về kỹ thuật và các phần mềm trong việc quản lý ngân hàng đề thi và các kỳ thi trên máy tính. Qua đó, công tác tổ chức, quản lý trong các kỳ thi của trường ngày càng được cải tiến và tinh gọn.

Như vậy, Trường với sứ mệnh của mình và với vai trò, vị trí trong hệ thống các cơ sở giáo dục đại học của nước nhà chắc chắn phải đóng góp vào việc đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá tiếng Việt cho người nước ngoài đang sinh sống/ có nhu cầu học tập ở Việt Nam. Đó là lý do căn bản của việc xây dựng Đề án tổ chức Kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

PHẦN 2: ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO YÊU CẦU TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT THEO KHUNG NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT DÙNG CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng được các yêu cầu về tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo Điều 6 - Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1. Đơn vị tổ chức thi đánh giá: Trung tâm Khảo thí *(Quyết định số 1952/QĐ-ĐHSP ngày 22/8/2016)* ***(Phụ lục 1, 2)***

2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm

2.1.1.1. Chức năng

- Tổ chức thi đánh giá năng lực (ĐGNL) và cấp chứng nhận cho người học hoặc ứng viên phục vụ công tác tuyển chọn, tuyển sinh, cá nhân và đánh giá kết quả đào tạo các hệ đào tạo của Trường; thi và cấp chứng nhận năng lực tiếng Việt theo quy định hiện hành.
- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, bồi dưỡng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khảo thí.
- Triển khai các dịch vụ về khảo thí tại Trường.
- Thực hiện các chức năng khác do Hiệu trưởng giao.

2.1.1.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức thiết kế cấu trúc đề thi, ma trận, đặc tả kĩ thuật, xây dựng ngân hàng câu hỏi, đáp án, đề thi chuẩn hoá ĐGNL chuyên biệt cho các ứng viên phục vụ việc tuyển chọn, tuyển sinh vào đại học của Trường;
- Tổ chức xây dựng và đánh giá ngân hàng câu hỏi, đề thi chuẩn hóa ĐGNL các ngoại ngữ phục vụ việc kiểm tra đầu vào, đầu ra theo chương trình đào tạo (CTĐT) các ngành tại Trường; kiểm tra năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài;
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong trường tổ chức các đợt thi ĐGNL chuyên biệt và cấp chứng nhận kết quả cho các ứng viên phục vụ việc tuyển chọn, tuyển sinh vào đại học của Trường và các cơ sở giáo dục đại học khác ở trong nước; kiểm tra năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài khi có nhu cầu;
- Phối hợp với các đơn vị trong trường tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu về bài thi, kỳ thi ĐGNL để góp phần nâng cao thu hút thí sinh và sự quan tâm của cộng đồng đối với các ngành đào tạo và hoạt động đào tạo của Trường;
- Triển khai các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ liên quan đến lĩnh vực khảo thí, đánh giá đo lường chất lượng giáo dục;
- Biên soạn giáo trình, tài liệu, sách tham khảo về khảo thí và đánh giá đo lường chất lượng giáo dục;

- Tổ chức các khoá tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển giao công nghệ và cấp chứng nhận về khảo thí và ĐGNL;

- Phối hợp với các đơn vị bên ngoài tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề thi chuẩn hóa theo nhu cầu xã hội cho các bậc học;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

2.1.2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

Nhân sự trung tâm Trung tâm Khảo thí gồm: 01 Giám đốc và không quá 01 Phó giám đốc và các chuyên viên.

a. Giám đốc

+ Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm Khảo thí. Giám đốc có trình độ thạc sĩ trở lên, do Hiệu trưởng bổ nhiệm; nhiệm kỳ của Giám đốc Phân hiệu là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

+ Các điều kiện, tiêu chuẩn khác thực hiện theo quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý của Trường.

b. Phó Giám đốc

+ Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc trong việc quản lý, điều hành một số lĩnh vực công tác và phụ trách một số đơn vị theo sự phân công của Giám đốc. Trong phạm vi được phân công, Phó Giám đốc phải báo cáo công tác với Giám đốc, được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc.

+ Các điều kiện, tiêu chuẩn khác thực hiện theo quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý của Trường.

2.2. Hình thức thi:

- Thi trên giấy với phần thi Nghe, Đọc, Viết;

- Thi vấn đáp với phần thi Nói.

2.3. Các điều kiện tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo thông tư 27/2021/TT-BGĐT

2.3.1. Đội ngũ nhân sự

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh có đội ngũ quản lý biên soạn câu hỏi thi, đề thi, chấm thi, kỹ thuật viên đáp ứng các yêu cầu về số lượng, trình độ để tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài. Trong đó:

2.3.1.1. Cán bộ quản lý

Trường phân công 03 cán bộ quản lý có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ thuộc các ngành khác nhau như ngữ văn, văn học Việt Nam, chính sách giáo dục và hành chính – Đo lường đánh giá trong giáo dục, công nghệ thông tin; có năng lực quản lý, có tinh thần

trách nhiệm, trung thực, khách quan theo dõi và phụ trách nội dung thi đánh gia năng lực tiếng Việt theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài. Quyết định bổ nhiệm & Hồ sơ minh chứng năng lực nhân sự quản lý – đính kèm đề án. ***(Phụ lục 3)***

2.3.1.2. Đội ngũ biên soạn câu hỏi thi, đề thi

Trường phân công 13 cán bộ tham gia biên soạn câu hỏi thi, đề thi và chấm thi Tiếng Việt, trong đó: 8 Tiến sĩ, 4 Thạc sĩ với các ngành Văn học thuộc lĩnh vực nhân văn, nhóm ngành Khác của nhóm Ngôn ngữ, Văn học và Văn hóa Việt Nam. Quyết định & Hồ sơ minh chứng năng lực đội ngũ biên soạn câu hỏi thi, đề thi - đính kèm đề án (***Phụ lục 4)***

2.3.1.3. Đội ngũ kỹ thuật viên

Trường phân công 12 cán bộ kỹ thuật viên đáp ứng yêu cầu để sử dụng các thiết bị tin học, âm thanh, video phục vụ cho việc tổ chức thi và chấm thi. Các kỹ thuật viên này tốt nghiệp nhiều ngành có liên quan như: Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Đảm bảo toán học cho máy tính và Hệ thống tính toán; Kỹ thuật; Hệ thống thông tin;… Quyết định & Hồ sơ minh chứng năng lực đội ngũ kỹ thuật viên – đính kèm đề án (***Phụ lục 5)***

Bên cạnh đấy, Trường cũng có đầy đủ nhân sự tham gia công tác bảo vệ, y tế và phục vụ tại các hội đồng thi. Cụ thể:

- Bảo vệ: gồm có hai tổ với 04 thành viên/ tổ, nhân sự này do phòng Tổ chức – Hành chính quản lí.
- Y tế: gồm có 02 thành viên.
- Đội ngũ phục vụ: gồm có các nhân viên giữ đồ, vệ sinh, mở cửa phòng. Đây là các nhân sự do phòng Quản trị thiết bị điều phối và quản lí.

2.3.2. Cơ sở vật chất tổ chức thi

Kỳ thi Đánh giá năng lực tiếng Việt dành cho người nước ngoài dự kiến được tổ chức tại cơ sở chính của Trường.

Đây là cơ sở được đầu tư và xây dựng trên hệ thống cơ sở vật chất khang trang phục vụ tốt khả năng tổ chức các đợt thi đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài cả trên giấy, bảo đảm các yêu cầu về an ninh, an toàn và phòng chống cháy nổ. Có đủ phòng thi và các phòng chức năng để tổ chức thi cả 04 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho ít nhất 30 thí sinh trong một lượt thi.

** Đánh giá các điều kiện cơ sở vật chất theo qui định của Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT như sau:*

Nội dung	Mô tả	Tự đánh giá
- Khu vực thi đảm bảo yêu cầu về an ninh, an toàn và phòng chống cháy nổ. Có đủ phòng thi và các phòng chức năng để tổ chức thi cả 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho ít nhất 30 thí sinh trong một đợt thi	- Khu vực thi được bố trí riêng biệt, khép kín đảm bảo về an ninh, mỗi tầng đều có hệ thống phòng chống cháy nổ, mỗi tầng thi được bố trí 02 bình cứu hỏa. - Các kĩ năng được tổ chức thi tại khu C, cơ sở chính của trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, 280 An Dương Vương, P4, Q5. Với phần thi các kĩ năng Nghe, Đọc, Viết: Trường bố trí 23 phòng thi ở các lầu 2, 3, 8, 9. Mỗi phòng thi đảm bảo 20 – 25 thí sinh/phòng theo quy định. Với phần thi Nói: Các thí sinh sẽ thi ở các phòng thi có số thứ tự chẵn và phòng chờ ở các phòng thi có số thứ tự lẽ theo quy định của lầu 2, 3, 8, 9. - Phòng y tế: 1 phòng cụ thể là phòng A011 *(Xem thêm **Phụ lục 6** – Hình ảnh minh chứng khu vực thi).*	Đáp ứng yêu cầu
- Phòng thi có đầy đủ và đảm bảo: đủ ánh sáng, bàn, ghế, phấn hoặc bút dạ bảng hoặc màn chiến; có hệ thống camera giám sát không kết nỗi mạng internet, ghi được toàn bộ diễn biến của phòng thi trong suốt thời gian thi; có đồng hồ chung để tất cả các thí sinh theo dõi được thời gian làm bài; có đủ các thiết bị ghi âm, ghi hình.	- Các phòng thi đều có 08-12 bóng điện, có từ 20-45 bộ bàn ghế cho thí sinh và giám thị, có hệ thống màn chiếu và máy chiếu, bảng. - Trong mỗi phòng thi có 02 camera giám sát không nối mạng internet, ghi được toàn bộ diễn biến của phòng thi trong suốt thời gian thi. - Có đồng hồ treo tường để thí sinh theo dõi thời gian làm bài thi. *(Xem thêm **Phụ lục 7.** – Hình ảnh minh chứng phòng thi)*	Đáp ứng yêu cầu

Nội dung	Mô tả	Tự đánh giá
- Có thiết bị kiểm tra an ninh (cổng từ hoặc thiết bị cầm tay) nhằm kiểm soát và ngăn chặn việc mang tài liệu, đồ dùng trái phép vào phòng thi	- Trường có trang bị thiết bị kiểm tra an ninh (cầm tay), camera giám sát bên ngoài phòng thi để kiểm soát, ngăn chặn việc mang tài liệu, đồ dùng trái phép vào phòng thi. *(Xem thêm **Phụ lục 8** – Hình ảnh minh chứng thiết bị kiểm tra an ninh)*	Đáp ứng yêu cầu
- Có dụng cụ bảo quản đồ đạc của thí sinh để bên ngoài phòng thi	Có các tủ có khóa để giữ đồ cho thí sinh được đặt ở khu vực gần thang máy trước mỗi tầng thi. Nếu số lượng thí sinh đông, trường có bố trí thêm phòng học và phân công cán bộ giữ đồ cho thí sinh để đảm bảo được tài sản thí sinh được bảo quản theo quy định. *(Xem thêm **Phụ lục 9** – Hình ảnh minh chứng bảo quản đồ đạc thí sinh)*	Đáp ứng yêu cầu
- Phòng làm việc của Hội đồng thi có đủ trang thiết bị và đồ dùng cần thiết để phục vụ cho công tác trực thi, giao nhận đề thi và bài thi; có hòm, tủ, két sắt và khóa chắc chắn để bảo quản đề thi và bài thi;	- Phòng làm việc của Hội đồng thi riêng biệt, cụ thể phòng số C207 tại cơ sở chính với đầy đủ trang thiết bị và đồ dùng cần thiết phục vụ công tác trực thi, giao nhận đề thi và bài thi, có két sắt đựng đề thi và thùng nhôm có khóa để bảo quản đề thi và bài thi; có màn hình để quan sát các phòng thi từ hệ thống để hội đồng thi tiện giám sát, theo dõi diễn biến trong kỳ thi. *(Xem thêm **Phụ lục 10** – Hình ảnh minh chứng phòng Hội đồng thi)*	Đáp ứng yêu cầu
- Có trang thông tin điện tử cung cấp thông tin về Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt của đơn vị, định dạng đề thi, đề thi minh họa, hình thức thi, danh sách thi, danh sách thí sinh đăng ký dự	- Trường đã xây dựng trang thông tin điện tử riêng biệt để cung cấp thông tin về Đề án tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt của đơn vị, định dạng đề thi, đề thi minh họa, hình thức thi, danh sách thí sinh đăng ký dự thi, thông báo lịch thi, địa điểm thi, kết quả thi, tra cứu kết quả thi và chứng	Đáp ứng yêu cầu

Nội dung	Mô tả	Tự đánh giá
thi; thông báo lịch thi, địa điểm thi; tra cứu kết quả thi và chứng chỉ;	chỉ (tại đường link https://dgnl.hcmue.edu.vn/vi/ *(Xem thêm **Phụ lục 11** – Hình ảnh minh chứng trang thông tin điện tử).*	
Có khu vực làm đề thi riêng biệt bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật cho công tác ra đề	Khu vực làm đề thi, in sao đề được bố trí ở khu vực lầu 10 của Thư viện, có lắp đặt camera, đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật cho công tác làm đề. *(Xem thêm **Phụ lục 12** – Hình ảnh minh chứng khu vực làm đề thi)*	Đáp ứng yêu cầu

2.3.3. Ngân hàng câu hỏi thi đánh giá năng lực tiếng Việt

Do điều kiện Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh chưa xây dựng được đầy đủ ngân hàng đề thi một cách chuẩn hóa, năm đầu tiên được cấp phép tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài Trường sẽ phối hợp sử dụng đề thi từ ngân hàng đề thi của trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng (Xem ***Phụ lục 13*** – Văn bản thỏa thuận ký ngày 17/4/2024 về việc phối hợp sử dụng đề thi giữa Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Sư phạm, ĐH Đà Nẵng).

PHẦN 3: KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG VIỆT

3.1. Hình thức thi: thi trên giấy các kĩ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết.

3.2. Thời gian và địa điểm tổ chức thi

3.2.1. Thời gian

Giai đoạn 2024 – 2025, tùy nhu cầu sẽ tổ chức các đợt thi, Trường dự kiến tổ chức 02 đợt thi đánh giá trong năm. Lịch dự kiến như sau:

STT	Tháng	Ngày trong tháng	Thứ trong tuần	Bài thi bậc	Phương thức thi
1	11	23	Thứ bảy	6 bậc	Trên giấy
2	2	22	Thứ bảy	6 bậc	Trên giấy
3	11	22	Thứ bảy	6 bậc	Trên giấy

- Thông tin các đợt thi được thông báo trên website: **https://dgnl.hcmue.edu.vn.**

3.2.2. Địa điểm: Dãy C, cơ sở chính, 280 An Dương Vương, P4, Q5

3.2.3. Mốc thời gian các buổi thi

Buổi thi	Thí sinh có mặt	Gọi thí sinh vào phòng	Hướng dẫn thí sinh làm bài	Bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
Sáng	7g00	7g30	7g45	8g15	195 phút
Chiều	13g00	13g30	13g45	14g15	195 phút

- Thí sinh phải có mặt tại địa điểm thi trước giờ thi để thực hiện các thủ tục dự thi

3.3. Đối tượng dự thi

Các cá nhân có nhu cầu được đánh giá năng lực tiếng Việt và cấp chứng chỉ tiếng Việt.

- Có hồ sơ đăng ký hợp lệ; đóng đầy đủ lệ phí thi, lệ phí cấp chứng chỉ theo quy định;
- Không trong thời gian bị cấm tham dự kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Việt trên toàn quốc vì để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung người tổ chức thi hoặc thí sinh khác.

** Kinh phí dự thi dự kiến: 2.200.000 đồng/thi sinh*

Kinh phí dự thi dự kiến có thể điều chỉnh tùy tình hình thực tế, đảm bảo đúng quy định.

3.4. Phương thức đăng kí dự thi

Phiếu đăng ký dự thi được đăng tải trên website của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ https://**dgnl.hcmue.edu.vn**. (***Phụ lục 14***)

3.5. Bộ phận giao đầu mối tổ chức thi

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh giao Trung tâm Khảo thí có chức năng chủ trì tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

Trung tâm sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thi và tổng hợp, quản lý điểm thi của học sinh, sinh viên, học viên; giải quyết các tồn tại, vướng mắc, phúc khảo bài thi liên quan đến công tác thi sau khi thi;

3.6. Chấm thi và công bố kết quả

3.6.1. Chấm thi

- Phần thi Nghe, Đọc và Viết thực hiện theo điều 21 của thông tư *Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT.*
- Phần thi Nói: thí sinh sẽ thi và được chấm điểm trực tiếp từ hai giám khảo tại phòng thi và quy trình thi được thực hiện theo điều 17 và điều 21 của *Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT*

3.6.2. Phúc khảo

Thí sinh có nhu cầu phúc khảo sẽ thực hiện theo quy trình của Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT

3.6.3. Công bố kết quả

- Tra cứu điểm trên website của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;
- Gửi kết quả và cấp chứng chỉ cho thí sinh sau 20 ngày làm việc kể từ ngày thi.

PHẦN 4: TỔ CHỨC VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

4.1. Tổ chức thực hiện đề án

4.1.1. Trung tâm Khảo thí

Chủ trì, tham mưu ra các Kế hoạch, Quyết định thành lập Hội đồng thi, Hội đồng xét đủ điều kiện dự thi và các Quyết định thành lập các Ban coi, chấm thi, giúp việc, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi, đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài theo đúng qui định. Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị các thông tin về kỳ thu theo qui định.

4.1.2. Phòng Tổ chức – Hành chính

Cấp chứng chỉ tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài theo đúng qui định của Qui chế.

4.1.3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Thực hiện thu, chi đối với hoạt động đánh giá năng lực tiếng Việt theo đúng qui định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

4.1.4. Phòng Quản trị thiết bị

Chuẩn bị cơ sở vật chất, kiểm tra thiết bị điện tử đảm bảo luôn hoạt động để phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và khi hội đồng yêu cầu tổ chức thi đánh giá cho sinh viên nước ngoài và các cá nhân người nước ngoài có nhu cầu.

4.2. Cam kết thực hiện đề án

Căn cứ Thông tư số 27/2021/BGD&ĐT ngày 07/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế đánh giá năng lực tiếng Việt theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cam kết thực hiện đề án như sau:

- Triển khai thực hiện đề án ngay sau khi được phê duyệt.

- Đảm bảo tuân thủ nghiêm các qui định của nhà nước và pháp luật, qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài.

- Cung cấp đội ngũ giảng viên, chuyên gia có đầy đủ năng lực, trình độ và kinh nghiệm để đảm trách việc khảo sát, đào tạo và đánh giá năng lực Tiếng Việt cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu; Thường xuyên hỗ trợ đội ngũ cán bộ tổ chức thi, ra đề thi, chấm thi về chu kỳ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện đánh giá trình độ năng lực tiếng Việt đủ 4 kỹ năng gồm Nghe, Nói, Đọc, Viết cho người nước ngoài dựa theo chuẩn trình độ của Bộ đề ra; Thường xuyên tổng kết, đánh giá kết quả sau các đợt tổ chức thi, lấy thông tin phản hồi từ các bên liên quan để ngày càng hoàn thiện quy trình tổ chức thi đánh giá năng lực Tiếng Việt.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, công tác tổ chức, đánh giá và báo cáo theo đúng quy định về kế hoạch và sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Cục Quản lí Chất lượng;

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện vật chất tốt cho hoạt động tổ chức thi.

- Tăng cường phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với các đơn vị liên quan như công an, thanh tra để đảm bảo an toàn, khách quan cho tất cả các khâu trong quá trình tổ chức thi.

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cam kết thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng năng lực, thi đánh giá theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ những cam kết trên, trường sẽ chịu trách nhiệm theo qui định của pháp luật và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

KẾT LUẬN

Đề án Tổ chức Kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Việt theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh có tính cấp thiết cao, phù hợp với xu thế chung của hợp tác đào tạo và mở rộng quan hệ quốc tế, liên thông và chuyển đổi học viên của các chương trình đào tạo, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Trường.

Với ưu thế bộ máy quản lí đơn giản, gọn nhẹ và được sự hỗ trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời được thừa hưởng những kinh nghiệm và kết quả khảo sát thực tiễn trong và ngoài nước, Đề án sẽ đảm bảo tính bền vững và có nhiều triển vọng mở rộng trên phạm vi cả nước.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Văn Sơn

PHỤ LỤC

Phụ lục 1
Quyết định thành lập Trung tâm Khảo thí

Phụ lục 2
Quy chế tổ chức và hoạt động

Phụ lục 3
Ban quản lý Kỳ thi

Phụ lục 4
Ban đề thi

Phụ lục 5
Ban kỹ thuật

Phụ lục 6
Khu vực thi

Phụ lục 7
Phòng thi

Phụ lục 8
Thiết bị kiểm tra và an ninh

Phụ lục 9
Bảo quản đồ cá nhân

Phụ lục 10
Phòng hội đồng thi

Phụ lục 11
Trang thông tin điện tử

Phụ lục 12
Khu vực làm đề thi

Phụ lục 13
Văn bản thỏa thuận

Phụ lục 14
Hướng dẫn đăng kí thi

Phụ lục 15
Dự thảo Quy chế đánh giá